

3-2 Cải thiện điều kiện sống và thu hẹp khoảng cách phát triển

1) Cải thiện các dịch vụ xã hội cơ bản

(1) Chăm sóc y tế

Tại Việt Nam, nhờ tăng trưởng kinh tế và sự hỗ trợ của các nước cũng như những cải cách trong y tế mà những chỉ số y tế cơ bản đã được cải thiện: tỷ lệ tử vong sơ sinh (24 trên 1.000 trẻ năm 2011), tỷ lệ tử vong sản phụ (56 trên 100.000 ca năm 2011), tuổi thọ bình quân (75,2 tuổi năm 2011),... Tuy nhiên, những thay đổi về tình hình sức khỏe của người dân có sự khác nhau lớn giữa các vùng miền, người dân tại các địa phương và người nghèo còn chưa được tiếp cận với các dịch vụ y tế đầy đủ là những thách thức với ngành y tế.

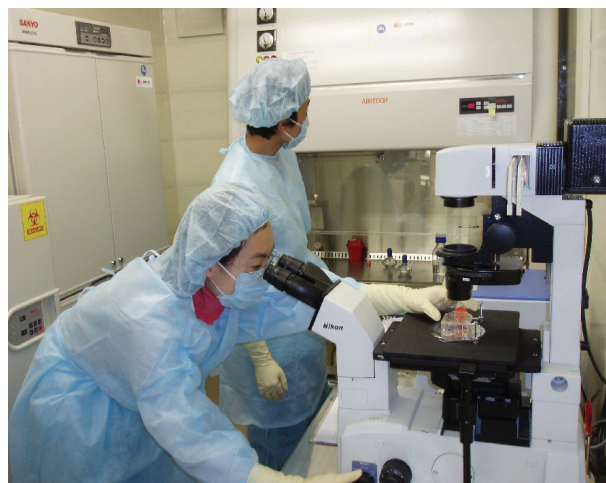
Hơn nữa, mặc dù các bệnh truyền nhiễm đã giảm nhưng tại một số địa phương gần đây lại tái bùng phát dịch sốt xuất huyết, gia tăng số người mắc HIV/AIDS trong độ tuổi thanh niên, xuất hiện bệnh truyền nhiễm mới như cúm gia cầm. Về hệ thống bệnh viện, cơ sở vật chất và trang thiết bị còn rất thiếu thốn, đội ngũ cán bộ y tế thiếu cả về số lượng và yếu về chất lượng. Các bệnh viện tuyến trung ương luôn trong tình trạng quá tải, mức độ hài lòng thấp của người bệnh là những vấn đề tồn tại cần giải quyết.

Trong bối cảnh như vậy, dựa trên Kế hoạch Hỗ trợ cho Việt Nam, JICA hợp tác chặt chẽ với Bộ Y Tế và các cơ quan y tế hàng đầu, chú trọng vào công tác đào tạo đội ngũ cán bộ y tế, góp phần cải thiện chất lượng dịch vụ y tế trên toàn quốc. Cụ thể, JICA tập trung hỗ trợ nâng cao năng lực xây dựng chính sách và thực hành thông qua đào tạo nguồn nhân lực y tế gồm bác sĩ và điều dưỡng, hỗ trợ cải thiện chế độ, chính sách. Thêm vào đó, để nhân rộng hiệu quả và kinh nghiệm hợp tác, JICA hướng tới mục tiêu cải thiện chất lượng y tế tại địa phương bằng cách thúc đẩy nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị thông qua viện trợ không hoàn lại và hợp tác vốn vay.

Về phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm mới, JICA tiếp tục phát triển hợp tác với Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương nhằm nâng cao năng lực và tăng cường tính tự chủ, xem xét mở rộng hợp tác mới phù hợp với tình hình dịch bệnh. Để triển khai một cách hiệu quả các chương trình hợp tác nêu trên, JICA sẽ tăng cường đối thoại về chính sách với Bộ Y Tế Việt Nam.



Bệnh viện Bạch Mai



Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương

(2) Giáo dục cơ bản

Tại Việt Nam, tỷ lệ phổ cập giáo dục tiểu học đạt tới 94% (từ năm 2005 ~ 2009). Ít có sự chênh lệch về giới tính, tỷ lệ số học sinh nữ bình quân trên toàn quốc là 48,2% (năm 2010). Tỷ lệ biết chữ của người trưởng thành (trên 15 tuổi) là 92,8% (năm 2011), và chất lượng giáo viên của Việt Nam khá cao.

Tuy nhiên, ngành giáo dục hiện còn nhiều vấn đề cần giải quyết như: xóa bỏ sự chênh lệch giữa các vùng về cơ hội tiếp cận với giáo dục; chuyển chế độ học 2 - 3 ca sang học cả ngày để đảm bảo thời gian học trên lớp ngắn phù hợp với thể giới; chuyển đổi cách học từ học thuộc lòng là chủ yếu sang học có suy nghĩ; nâng cao năng lực giáo dục... Khoảng cách phát triển lớn giữa các vùng miền, nâng cao tỉ lệ đến trường tại các khu vực miền núi và đói nghèo, cải thiện cơ sở vật chất và chất lượng giáo viên, nâng cao tỉ lệ đến trường của các dân tộc thiểu số và trẻ khuyết tật là các vấn đề cần được quan tâm.



Trong lĩnh vực này, Việt Nam đã tiến hành nhiều cải cách và nhận được hỗ trợ của nhiều tổ chức quốc tế, tuy nhiên, quy mô viện trợ đang bị thu hẹp lại, do đó, để đáp ứng được nhu cầu thực tế, JICA đang xem xét hỗ trợ trên quan điểm giảm nghèo kết hợp với phát triển địa phương và nâng cao sinh kế cho người dân.

Giờ dạy tại trường tiểu học ở Bắc Giang (tình nguyện viên)

(3) Hỗ trợ những người dễ bị tổn thương về mặt xã hội

Song song với hỗ trợ về mặt chính sách, JICA hợp tác hỗ trợ những người bị tổn thương về mặt xã hội, chủ yếu là người khuyết tật thông qua các hoạt động ở cấp cơ sở. Hơn nữa, JICA còn phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ triển khai các biện pháp phòng chống buôn bán phụ nữ. Cách thức hợp tác này đặc biệt cần thiết trên quan điểm bảo đảm an toàn con người hỗ trợ cho các đối tượng yếu thế.



Hỗ trợ người khuyết tật vận động



Kỹ thuật viên vật lý trị liệu (tình nguyện viên)

Tăng cường chất lượng dịch vụ y tế

JICA đã và đang kết hợp một cách có hiệu quả hai hình thức hợp tác: viện trợ không hoàn lại và hợp tác kỹ thuật tại ba bệnh viện trọng điểm: BV Bạch Mai tại miền Bắc, BV TƯ Huế tại miền Trung và BV Chợ Rẫy tại miền Nam để nhằm hỗ trợ nâng cấp cơ sở vật chất, đào tạo nguồn nhân lực cũng như tăng cường năng lực đào tạo của các bệnh viện trọng điểm này cho các bệnh viện tuyến tỉnh.

Hơn nữa, để khắc phục những vấn đề khó khăn về cơ sở vật chất y tế tại tuyến tỉnh, JICA đã hỗ trợ xây dựng và trang bị cơ sở vật chất cho các bệnh viện tại ba tỉnh: Thái Nguyên, Lạng Sơn và Hà Tĩnh, và trong tương lai sẽ dự định tăng cường hỗ trợ thêm 10 tỉnh khác bằng nguồn vốn vay ODA.

Ngoài những hỗ trợ nêu trên, để ứng phó với các bệnh truyền nhiễm, từ năm 2006 JICA đã giúp Viện Vệ sinh Dịch tễ TƯ nâng cao năng lực an toàn sinh học và kỹ thuật xét nghiệm các tác nhân gây bệnh nguy hiểm theo tiêu chuẩn quốc tế, qua đó giúp Việt Nam có thể kiểm soát các dịch bệnh nguy hiểm một cách nhanh chóng và hiệu quả nhất.

Bên cạnh hỗ trợ phần cứng như xây dựng và trang bị cơ sở hạ tầng, cung cấp trang thiết bị y tế, JICA còn kết hợp một cách tổng hợp với hỗ trợ phần mềm như hỗ trợ hoạch định chính sách, xây dựng hệ thống chăm sóc y tế tại ba bệnh viện trọng điểm và đào tạo nguồn nhân lực y tế nhằm góp phần to lớn vào việc nâng cao chất lượng dịch vụ y tế của Việt Nam.

Miền Bắc:

- 1998 ~ 2000 Nâng cấp BV Bạch Mai (Viện trợ không hoàn lại)
- 2000 ~ 2005 Tăng cường năng lực cho BV Bạch Mai
- 2004 ~ 2009 Tăng cường dịch vụ y tế tỉnh Hòa Bình
- 2005 ~ 2007 Nâng cấp BV Đa khoa tỉnh Hòa Bình (Viện trợ không hoàn lại)
- 2004 ~ 2009 Tăng cường năng lực đào tạo của BV Bạch Mai cho các BV tỉnh
- 2006 ~ 2010 Nâng cao năng lực thực hiện an toàn sinh học của Viện Vệ sinh Dịch tễ TƯ
- 2011 ~ 2016 Nâng cao năng lực xét nghiệm tác nhân gây bệnh nguy hiểm cho mạng lưới phòng xét nghiệm
- 2010 ~ 2015 Tăng cường chất lượng nguồn nhân lực trong hệ thống khám chữa bệnh
- 2006 ~ 2011 Phát triển bệnh viện vùng và tỉnh (hợp tác vốn vay)

Miền Trung:

- 2005 ~ 2006 Tăng cường trang thiết bị cho BV Đa khoa TP Đà Nẵng (Viện trợ không hoàn lại)
- 2004 ~ 2006 Nâng cấp BV Trung ương Huế (Viện trợ không hoàn lại)
- 2005 ~ 2010 Tăng cường dịch vụ y tế khu vực miền Trung

Miền Nam:

- 1992 ~ 1995 Nâng cấp BV Chợ Rẫy (Viện trợ không hoàn lại)
- 1995 ~ 1999 Tăng cường năng lực cho BV Chợ Rẫy
- 1999 ~ 2004 Đào tạo trong nước về nâng cao kỹ năng lâm sàng
- 2004 ~ 2008 Tăng cường nguồn nhân lực y tế tại khu vực miền Nam
- 2010 ~ 2013 Tăng cường dịch vụ y tế phục hồi chức năng tại khu vực miền Nam



Hướng dẫn điều dưỡng tại Khoa Cấp cứu (BV Bạch Mai)



Nâng cấp cơ sở vật chất BV đa khoa tỉnh Hòa Bình (viện trợ không hoàn lại)

2) Phát triển địa phương và nâng cao thu nhập cho người dân

Tại Việt Nam, do công nghiệp hóa phát triển nhanh chóng mà tỷ trọng của Nông-Lâm-Ngư nghiệp trong tổng thu nhập quốc dân chỉ chiếm 20,3% (năm 2007), và đang có xu hướng giảm dần qua từng năm. Tuy nhiên, ¾ dân số sống tại các khu vực nông thôn, và hơn 53,9% người dân sống bằng nghề Nông-Lâm-Ngư nghiệp đã ảnh hưởng tới quá trình phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam. Đặc biệt, tại các địa phương, nơi đóng vai trò là nhà sản xuất và cung ứng lương thực và nguyên liệu cũng như là thị trường tiêu thụ của các sản phẩm công nghiệp thì các vấn đề như bảo vệ môi trường tự nhiên, an sinh xã hội... có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển kinh tế xã hội một cách bền vững.

Trong nông nghiệp, sau khi thực hiện Chính sách Đổi mới, nền kinh tế thị trường tự do đã giúp nông dân được sở hữu đất đai, buôn bán tự do các sản phẩm nông nghiệp... Hơn nữa, sản lượng nông nghiệp tăng cao nhờ cải tiến kỹ thuật sản xuất và các sản phẩm nông nghiệp đang ngày càng được đa dạng hóa nhờ chuyển đổi từ lúa gạo sang các loại cây trồng khác. Những điều này đã giúp nâng cao thu nhập cho nông dân. Chính phủ Việt Nam ủng hộ tiến trình này và đặt mục tiêu đa dạng hóa sản xuất, nâng cao năng suất và chất lượng, đảm bảo tăng sản lượng nông sản một cách bền vững nhằm đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

Trong sản xuất lúa gạo, Việt Nam đã không đuổi kịp Nhật Bản và Trung Quốc (Nhật Bản là 6.537kg/ha, Việt Nam là 4.869 kg/ha (số liệu năm 2007 của FAO)) do đó cần phải tăng năng suất hơn nữa. Nhưng hiện nay còn tồn tại nhiều vấn đề cản trở sự phát triển của nông nghiệp Việt Nam như: hệ thống khuyến nông yếu kém, tiếp cận nguồn vốn chưa đầy đủ, tổ chức của nông dân còn yếu, chất lượng của hàng nông sản sạch còn thấp, đất canh tác cho 1 hộ nông dân thiếu (miền Bắc trung bình là 0,3ha, miền Nam là 1,2 ha), hệ thống thủy lợi xuống cấp, không có bảo hiểm nông nghiệp, ...

Ngoài các vấn đề nêu trên, những yếu tố làm ảnh hưởng tới việc cải thiện thu nhập của người dân địa phương, đặc biệt là tại các vùng bị thiệt hại nặng nề do thiên tai như lũ lụt, được kể đến như: phát triển sản xuất phi nông nghiệp không bền vững (ít hộ gia đình sống chỉ bằng nghề nông, đa dạng hóa sinh kế cho người dân địa phương đang là vấn đề cần giải quyết), CSHT yếu kém, áp lực ngày càng tăng đối với môi trường thiên nhiên do tài nguyên rừng bị suy giảm,...

Trong bối cảnh đó, dựa vào Kế hoạch Hỗ trợ cho Việt Nam, với mục tiêu cải thiện sinh kế cho người dân địa phương ở các khu vực nghèo, và theo quan điểm hợp tác đối với “Khu vực tam giác phát triển” với nội dung đã được thoả thuận tại cuộc họp thượng đỉnh giữa 3 nước Lào, Căm-pu-chia, Việt Nam với Nhật Bản, tập trung hỗ trợ cho các khu vực nghèo, hiệu quả hợp tác với tiêu chí có lựa chọn và tập trung, JICA tập trung hỗ trợ cho khu vực miền núi phía Bắc (khu vực Tây Bắc), Tây Nguyên và đồng bằng sông Cửu Long theo 4 trọng tâm sau:



Dự án tăng cường năng lực liên kết với địa phương của trường ĐHBK TP HCM



Nâng cao năng lực trồng rừng AR-CDM

(1) Nông – Lâm - Ngư nghiệp

Xem xét đến những biến đổi về môi trường phát sinh do gia nhập WTO có ảnh hưởng đến người dân địa phương, đặc biệt là tại các khu vực nêu trên, JICA hỗ trợ nâng cao kỹ thuật và cải thiện các chế độ chính sách liên quan đến tầng lớp dân nghèo tại các địa phương, cũng như hỗ trợ giúp đỡ xây dựng hệ thống khuyến nông phù hợp, cải thiện kỹ thuật nhằm mang lại lợi ích to lớn cho người nông dân.

(2) Phát triển các ngành nghề thủ công truyền thống

JICA hỗ trợ đa dạng hóa các phương thức sinh kế tại các địa phương như: phát triển sản xuất ngành nghề thủ công truyền thống, phát triển du lịch, phát huy tài nguyên thiên nhiên. Ngoài ra, JICA còn hỗ trợ nâng cao thu nhập của người dân một cách toàn diện bằng việc kết hợp cải thiện chất lượng và cách tiếp cận với những dịch vụ xã hội cơ bản.

(3) Phòng chống thiên tai

Việt Nam là một trong những nước chịu nhiều thiệt hại do thiên tai, lũ lụt. Thiên tai khiến cho người dân rơi vào tình trạng nghèo đói. Hiện nay, JICA đang triển khai các hoạt động tăng cường phòng chống thiên tai tại cộng đồng, nâng cao năng lực ứng phó với thiên tai của các cơ quan chức năng, nâng cấp CSHT phòng chống thiên tai. Ngoài ra, JICA còn tích cực thực hiện cứu trợ khẩn cấp khi xảy ra thiên tai.

(4) Xây dựng CSHT (cấp điện, đường xá, hệ thống cấp nước, thủy lợi...)

JICA hỗ trợ xây dựng CSHT tại các địa phương nhằm xóa đói giảm nghèo và nâng cao thu nhập cho người dân sống tại các khu vực nêu trên đồng thời hỗ trợ xây dựng cơ chế sử dụng một cách hiệu quả và bền vững.



Hỗ trợ cải thiện tình trạng dinh dưỡng phụ nữ và trẻ em thông qua giải pháp đảm bảo an toàn nước sạch có sự tham gia của cộng đồng (Ảnh: ILSI Japan CHP)

Phát triển khu vực Tây Bắc

Việt Nam liên tục đạt được tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ nhưng điều đó đã làm gia tăng khoảng cách phát triển giữa các khu vực. Trong đó, khu vực miền núi Tây Bắc được coi là khu vực nghèo nhất Việt Nam và không có được những điều kiện thuận lợi trong quá trình phát triển kinh tế xã hội. JICA đang thực hiện hỗ trợ một cách toàn diện để cải thiện tình hình của khu vực Tây Bắc nhằm thu hẹp khoảng cách phát triển trong xã hội. Xem xét theo định hướng đó, JICA đã thực hiện “Nghiên cứu quy hoạch tổng thể nâng cao điều kiện sống nông thôn khu vực miền núi Tây Bắc” giúp nắm vững những vấn đề khó khăn và tiềm năng của khu vực, và hỗ trợ đưa ra được những chính sách phát triển lâu dài cho Chính phủ Việt Nam. Trên cơ sở đó, sau khi xác định Nông-Lâm nghiệp là ngành sản xuất chủ lực của khu vực, JICA đang triển khai dự án hợp tác kỹ thuật để phát triển ngành nghề thủ công, thúc đẩy các giá trị gia tăng và phát triển khu vực một cách bền vững phát huy nguồn nhân lực và tài nguyên khu vực. Hơn nữa, JICA còn hỗ trợ thực hiện các dự án hợp tác vốn vay để trang bị CSHT cho khu vực nông thôn như: đường xá, cấp điện, cấp nước, hệ thống thủy lợi quy mô nhỏ, ... yếu tố không thể thiếu cho phát triển khu vực. Trong tương lai, JICA sẽ tiến hành hỗ trợ theo hình thức kết hợp và phát huy vai trò của các dự án nghiên cứu phát triển, hợp tác kỹ thuật và hợp tác vốn vay nhằm đóng góp một cách hiệu quả vào phát triển khu vực Tây Bắc.

Hợp tác vốn vay

- 1995 ~ 2002 Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn và nâng cao mức sống (I, II, III)
- 2002 ~ Phát triển cơ sở hạ tầng quy mô nhỏ cho người nghèo (I, II, III)

Hợp tác kỹ thuật

- 2007 ~ 2008 Nghiên cứu quy hoạch tổng thể nâng cao điều kiện sống nông thôn khu vực miền núi Tây Bắc
- 2008 ~ 2011 Phát triển năng lực xúc tiến ngành nghề thủ công phục vụ phát triển kinh tế xã hội ở nông thôn
- 2010 ~ 2015 Dự án phát triển nông thôn khu vực Tây Bắc
- 2010 ~ 2015 Dự án quản lý rừng có khả năng duy trì tại vùng đầu nguồn Tây Bắc



Phát triển CSHT quy mô nhỏ cho người nghèo tại tỉnh Lai Châu



Phát triển ngành nghề thủ công để phát triển KTXH ở nông thôn

3-3 Bảo vệ môi trường

1) Quản lý môi trường đô thị

Tại Việt Nam, tăng trưởng kinh tế và đô thị hoá quá nhanh làm nảy sinh những vấn đề môi trường nghiêm trọng.

Chất lượng nước ở đô thị bị ô nhiễm rõ rệt do nước thải sinh hoạt và công nghiệp, và lũ lụt xảy ra thường xuyên do năng lực thoát nước còn yếu. Việc không xử lý rác thải độc hại bao gồm cả rác thải y tế và thiếu các công trình xử lý liên quan đến môi trường cũng là vấn đề nghiêm trọng. Hơn nữa, ô nhiễm khí quyển vượt quá các tiêu chuẩn về môi trường không chỉ xảy ra ở các trung tâm đô thị, mà còn ở cả các khu dân cư. Vì vậy, những năm gần đây, Chính phủ Việt Nam đã và đang tăng cường một số giải pháp về môi trường như xây dựng Chiến lược bảo vệ môi trường vào năm 2003, đưa ra các mục tiêu hạn chế sự gia tăng ô nhiễm... Hơn nữa, Chính phủ Việt Nam còn tiến hành xây dựng hệ thống pháp luật cơ bản về quản lý môi trường như sửa đổi Luật Bảo vệ Môi trường, thiết lập các chế tài xử phạt và các thông tư cụ thể kèm theo vào năm 2006. Thêm vào đó, từ năm 2006 Chính phủ đã quyết định cấp 1% ngân sách quốc gia cho kinh phí bảo vệ môi trường, và vào năm 2007, để tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên môi trường, Bộ Công an đã thành lập Cục Cảnh sát Môi trường để xử lý tốt hơn những hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Nhưng bên cạnh đó thì vẫn còn tồn tại những vấn đề như thiếu nguồn nhân lực và kinh phí trong cơ cấu hành chính quản lý môi trường tại Bộ Tài nguyên Môi trường- cơ quan chủ quản về quản lý chung môi trường ở các đô thị, cũng như tại các Sở Tài nguyên Môi trường tại các địa phương.

JICA đã và đang tiến hành hỗ trợ một cách toàn diện để trang bị CSHT, đào tạo nguồn nhân lực, cải thiện phương thức vận hành, hoạch định kế hoạch, cải thiện các cơ chế chính sách pháp luật thông qua các chương trình/dự án hợp tác kỹ thuật và hỗ trợ kinh phí tập trung vào quản lý môi trường nước, quản lý rác thải tại các đô thị quy mô vừa và lớn, các khu công nghiệp nơi đang có nhu cầu lớn về trang bị CSHT đô thị và đang bị ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

Về quản lý môi trường nước, với mục tiêu giảm thiểu ô nhiễm nhằm đáp ứng các nhu cầu khác nhau về tài nguyên nước, cải thiện chất lượng nước ở các sông ngòi ở Việt Nam, JICA hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho các cơ quan quản lý và nhà máy xử lý nước thải, các cơ quan điều tra nghiên cứu và cơ quan hành chính liên quan đến quản lý môi trường nước tại các đô thị trọng điểm đang bị ô nhiễm môi trường nghiêm trọng như: 4 thành phố lớn Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, và TP Hồ Chí Minh - nơi có đại bộ phận dân cư tập trung sinh sống; và các thành phố khác như Huế, Hạ Long, Cần Thơ...

Về quản lý rác thải, áp dụng sáng kiến 3R (Reduce: Giảm thiểu, Recycle: Tái sử dụng, Reuse: Tái chế), JICA tập trung hỗ trợ kỹ thuật về phân loại rác thải đồng thời hỗ trợ việc xây dựng nhà máy xử lý rác thải.



Dự án cải thiện môi trường nước Hà Nội



Đồ chơi do các em học sinh ở Huế làm từ các phế liệu



Giờ giáo dục về môi trường tại một trường tiểu học ở Hà Nội

2) Bảo vệ môi trường tự nhiên

Rừng của Việt Nam ngoài các tác dụng như làm nguyên liệu lấy gỗ, đốt than còn có tác dụng tích trữ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái. Nhưng do thực trạng chuyển đổi đất rừng sang đất nông nghiệp do việc tăng dân số và đói nghèo và tình trạng chặt phá rừng trái phép, tỉ lệ che phủ của rừng đã bị giảm từ 43% vào năm 1945 xuống còn có 28% vào năm 1995. Sau đó, nhờ những nỗ lực để tăng diện tích rừng mà đến cuối năm 2005, diện tích bao phủ đã đạt được 37%. Chính phủ Việt Nam đã nỗ lực phục hồi chất và lượng của rừng bằng việc xây dựng “Chiến lược Phát triển Rừng Giai đoạn 2006-2010” và tiến hành xem xét lại việc phân bổ rừng. Tuy nhiên, vẫn tồn tại nhiều vấn đề trong công tác quản lý bảo vệ rừng như thiếu cán bộ, chậm thực hiện các kế hoạch có sự tham gia của người dân vào việc quản lý rừng, thiếu các biện pháp phát triển ngành lâm nghiệp.

Việt Nam có khoảng 10% chủng loại các loài sinh vật của thế giới, và là đất nước có nguồn tài nguyên phong phú đa dạng về sinh học trên thế giới. Cùng với việc xác lập các khu bảo tồn thiên nhiên chiếm khoảng 7,6% diện tích quốc gia bao gồm 30 Vườn Quốc gia, xây dựng “Chiến lược Quản lý Khu Bảo tồn Thiên nhiên đến năm 2010” (năm 2003), Việt Nam đang xúc tiến các hoạt động bảo vệ môi trường với sự tham gia của người dân địa phương, đào tạo nguồn nhân lực cho các Vườn Quốc gia để bảo vệ hệ sinh thái và quản lý tài nguyên thiên nhiên. Hơn nữa, Luật Đa dạng Sinh học đã ra đời vào năm 2008. Tuy nhiên, nạn săn bắt động thực vật hoang dã trái phép, phá hoại môi trường sống của động thực vật do chặt phá rừng đã làm cho 700 loài có nguy cơ bị tuyệt chủng và tính đa dạng sinh học quý giá của thế giới đang bị mất đi nhanh chóng.

JICA đã và đang triển khai các hoạt động hợp tác nhằm cải thiện tính đa dạng sinh học cũng như phát triển mở rộng diện tích rừng thông qua xúc tiến công tác quản lý môi trường tự nhiên và rừng một cách bền vững. Hơn nữa, cùng với việc phân cấp quản lý tới các địa phương, JICA đã hỗ trợ công tác quản lý tổng hợp tài nguyên thiên nhiên với việc thúc đẩy sự tham gia của người dân và nâng cao sinh kế.



Trồng rừng theo Cơ chế Phát triển Sạch (CDM)
(liên kết với Công ty Honda Việt Nam)



Dự án phát triển năng lực xây dựng kế hoạch và thực thi các dự án trồng rừng

3) Biến đổi Khí hậu

Việt Nam là quốc gia có hơn 3.200km đường bờ biển và là một trong các nước bị ảnh hưởng nhiều nhất do tác động của biến đổi khí hậu. Bộ Tài nguyên và Môi trường dự báo rằng đến năm 2100 mực nước biển sẽ dâng cao thêm 75cm~1m, do đó khoảng 40% khu vực đồng bằng sông Cửu Long và hơn 20% diện tích của TP Hồ Chí Minh sẽ bị ngập. Chính phủ Việt Nam đã sớm phê duyệt các Công ước quốc tế về biến đổi khí hậu, nỗ lực xây dựng thể chế trong nước; tiếp đó tháng 12/2008 xây dựng “Chương trình Mục tiêu Quốc gia về Ứng phó với Biến đổi Khí hậu”. JICA sẽ liên kết với các nước và tổ chức tài trợ khác để tiến hành hỗ trợ xây dựng các chính sách chung về ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua đối thoại chính sách với Chính phủ Việt Nam cũng như hỗ trợ tài chính để thúc đẩy thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia này.

Về các biện pháp giảm thiểu, xem xét đến sáng kiến về “Giảm phát thải từ mất rừng và suy thoái rừng” (gọi tắt là REDD) mà các nước đang phát triển quan tâm sau Hội nghị các bên lần thứ 13 (COP13) trong khuôn khổ của Công ước Khung về Biến đổi Khí hậu của Liên Hiệp Quốc, JICA đã và đang tiến hành những hoạt động hỗ trợ liên quan đến REDD bao gồm cả việc nắm bắt hiện trạng tài nguyên rừng của Việt Nam. Bên cạnh đó, JICA cũng hỗ trợ sử dụng hiệu quả năng lượng tái tạo, thúc đẩy tiết kiệm năng lượng cho các doanh nghiệp Việt Nam bằng nguồn vốn vay ODA.

Về các biện pháp thích ứng, JICA tiến hành phân tích ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tại đồng bằng sông Cửu Long, phòng chống thiên tai tại khu vực miền Trung, trồng rừng phòng hộ ven biển cũng như hỗ trợ hoạch định chiến lược phát triển bền vững.



Vùng bị tàn phá bởi lũ lụt do biến đổi khí hậu



Rừng phòng hộ ven biển tại tỉnh Quảng Nam

Cải thiện môi trường nước đô thị

Trước kia, thủ đô Hà Nội được gọi là *Vo-ni-zơ* của Đông Dương, còn cố đô Huế được biết đến như là “kính đô của nước”. Ở một đất nước phong phú tài nguyên nước như Việt Nam thì “Phố” và “Nước” là mối quan hệ không thể tách rời. Từ thời này qua thời khác, các nhà quản lý đã vất vả khống chế những con sông thường xuyên bị lũ lụt, nhưng họ luôn nỗ lực để xây dựng thành phố mà ở đó con người và nước có thể cùng chung sống.

Tuy nhiên, cơ sở hạ tầng của các đô thị đã bị tàn phá và xuống cấp do cuộc chiến tranh kéo dài. Thêm vào đó, từ những năm 90 do tăng trưởng kinh tế và đô thị hoá quá nhanh nên cơ sở hạ tầng đã không đáp ứng được với sự gia tăng dân số. Đặc biệt, do yếu kém về khả năng thoát nước và xử lý nước thải nên những thiệt hại vì ngập nước xảy ra thường xuyên và môi trường nước bị ô nhiễm một cách rõ rệt.

Để cải thiện tình trạng này, đáp ứng đề nghị của Chính phủ Việt Nam, JICA đã thực hiện nghiên cứu phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải cho TP Hà Nội. Được hình thành dựa trên kết quả của nghiên cứu này, từ năm 1995, dự án “Cải thiện Môi trường nước Hà Nội” (bao gồm công tác thoát nước và xử lý nước thải) đã được thực hiện bằng nguồn vốn vay ODA. Tương tự với phương thức hợp tác tại TP Hà Nội, JICA cũng đang thực hiện những dự án cải thiện môi trường nước như vậy ở các thành phố lớn khác như TP Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Huế...v.v.

Ngoài ra, JICA đang thực hiện dự án hợp tác kỹ thuật với Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam nhằm tăng cường năng lực phân tích chất lượng nước cũng như cải thiện năng lực kỹ thuật xử lý nước thải cho các cơ quan nghiên cứu làm tham mưu cho các cơ quan quản lý nhà nước. Bằng những phương thức hợp tác tổng hợp này, JICA mong muốn cải thiện môi trường nước cho Việt Nam.

(TP Hà Nội)

- 1993 ~ 1994 Dự án thoát nước và xử lý nước thải TP Hà Nội
- 1995 ~ 2005 Dự án cải thiện môi trường nước TP Hà Nội (hợp tác vốn vay)
- 2006 ~ Dự án cải thiện môi trường nước TP Hà Nội (giai đoạn 2) (hợp tác vốn vay)

(TP Hồ Chí Minh)

- 1998 ~ 1999 Dự án thoát nước và xử lý nước thải TP HCM
- 2001 ~ 2009 Dự án cải thiện môi trường nước TP HCM (hợp tác vốn vay)
- 2006 ~ Dự án cải thiện môi trường nước TP HCM (giai đoạn 2) (I) (hợp tác vốn vay)
- 2009 ~ 2010 Dự án tăng cường năng lực về quản lý nước thải cho TP HCM

(Ngoài ra)

- 2003 ~ 2006 Dự án tăng cường năng lực cho Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam trong lĩnh vực bảo vệ môi trường nước.
- 2008 ~ 2012 Dự án tăng cường năng lực cho Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam trong lĩnh vực quản lý môi trường nước (giai đoạn 2)
- 2005 ~ Dự án cải thiện môi trường nước TP Hải Phòng (hợp tác vốn vay)
- 2008 ~ Dự án cải thiện môi trường nước TP Huế (hợp tác vốn vay)
- 2008 ~ 2010 Điều tra quản lý môi trường nước lưu vực sông
- 2010 ~ Dự án tăng cường năng lực quản lý môi trường nước tại Việt Nam

3-4 Tăng cường Quản trị Nhà nước

1) Xây dựng luật và cải cách tư pháp

JICA đã tiến hành hợp tác tập trung vào soạn thảo và sửa đổi Bộ Luật dân sự, Luật tố tụng dân sự vốn là nền tảng của các hoạt động kinh tế trong nền kinh tế thị trường tại Việt Nam. Việc xây dựng các luật cơ bản này đã được triển khai khá quy mô với sự hỗ trợ của các nhà luật pháp Nhật Bản thông qua JICA, tuy nhiên có thể nói rằng cơ chế và nguồn nhân lực để thi hành, vận dụng một cách thích hợp các luật này vẫn còn chưa đủ. Hơn nữa, vẫn còn tồn tại việc các nghị định và thông tư hướng dẫn thi hành luật còn chưa rõ ràng và chồng chéo, và điều này là nguyên nhân dẫn đến sự phức tạp, tính không minh bạch trong hệ thống pháp luật.

Trong tương lai, dựa trên định hướng cơ bản về xây dựng luật và cải cách tư pháp của Việt Nam, JICA sẽ tích cực hợp tác trên cơ sở những thành quả hợp tác đã có. Cụ thể là thực hiện liên kết một cách tương hỗ việc hỗ trợ đối với nghiệp vụ xây dựng và sửa đổi luật pháp, xây dựng và cải thiện các chính sách và chế độ cần thiết cho việc áp dụng luật, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực nhằm nâng cao khả năng vận dụng pháp luật tại cơ sở bao gồm cả các địa phương nhằm đóng góp vào việc xác lập và khẳng định nguyên tắc “nhà nước pháp quyền”.



Giáo trình chung dành cho đào tạo các chức danh tư pháp

2) Nâng cao năng lực hành chính

Chính phủ Việt Nam đã xây dựng Kế hoạch tổng thể về cải cách hành chính, nỗ lực thực hiện cải cách chế độ công chức... nhưng có thể nói là chưa đủ. Bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện phân cấp quản lý cho địa phương, việc tăng cường năng lực quản lý nhà nước cho chính quyền địa phương cũng là vấn đề phải giải quyết. Hơn nữa, tuy đã xây dựng được hệ thống pháp lý về việc điều hành, quản lý ODA, nhưng vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề cần phải giải quyết như tăng cường cơ chế vận dụng hệ thống pháp lý nói trên một cách hiệu quả giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ ngành khác...

Với mục tiêu nâng cao năng lực quản lý hành chính của chính phủ, JICA thực hiện hợp tác kỹ thuật hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho các cán bộ công chức, nâng cao năng lực về quản lý ngân sách cũng như hoạch định kế hoạch phát triển cho địa phương. Hơn nữa, từ tháng 11/2009 nằm trong chương trình hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho các cán bộ nòng cốt của Đảng Cộng sản (Đề án 165), JICA đã bắt đầu chương trình đối thoại với các chuyên gia và các bộ ngành liên quan của Nhật Bản về những chính sách kinh tế vĩ mô, hành chính địa phương và tổ chức kinh doanh, và dự định sẽ tiếp tục thực hiện trong tương lai.



Hỗ trợ chương trình đào tạo nguồn nhân lực cho Đảng Cộng sản VN

3) Quản lý tài chính công

Để xây dựng và thực hiện kế hoạch ngân sách một cách hiệu quả, và cải thiện quản lý công nợ, Chính phủ Việt Nam đã tiến hành nhiều cải cách như: thực hiện Luật ngân sách sửa đổi 2004; tăng cường tính độc lập của Thanh tra nhà nước; áp dụng thanh tra nội bộ và thanh tra ngoài,... tuy nhiên tăng cường quản lý tài chính công là một trong những vấn đề then chốt trong quá trình thực hiện nền kinh tế thị trường. Đặc biệt cần thực hiện cải cách chính sách thuế và hợp lý hóa thủ tục thuế để đối phó với vấn đề giảm thu ngân sách từ mậu dịch do ảnh hưởng của việc gia nhập WTO vào năm 2007; tăng cường quản lý thống nhất vốn đầu tư và vốn chi thường xuyên; tăng cường quản lý công nợ...



Hội thảo tăng cường quản lý tổ chức

Trước tình hình đó, thông qua các cuộc đối thoại ở tầm chính sách, JICA hỗ trợ cải cách các cơ chế chính sách như cải cách chế độ thuế, quản lý công nợ, thúc đẩy quản lý thống nhất vốn đầu tư và vốn chi thường xuyên,... Đồng thời, JICA còn thực hiện hợp tác kỹ thuật về tăng cường năng lực nghiệp vụ và đào tạo con người trong những lĩnh vực liên quan đến thu ngân sách hàng năm như lĩnh vực hành chính thuế....

4) Chống tham nhũng

Trong bối cảnh tham nhũng là vấn đề gây trở ngại cho phát triển và hiện đại hóa nền kinh tế, và mối quan tâm của nhân dân ngày càng tăng cao, Chính phủ Việt Nam đã thực hiện nhiều cải cách nhằm tiêu diệt tham nhũng như thành lập Ban Chỉ đạo TƯ về phòng, chống tham nhũng do Thủ tướng làm Trưởng ban, xây dựng Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020... Sau vụ tham nhũng trong dự án ODA của Nhật Bản vào tháng 8/2008, hai Chính phủ Việt Nam và Nhật Bản đã thành lập Ủy ban hỗn hợp Nhật-Việt về phòng chống tham nhũng trong ODA và vào tháng 2/2009 đã nhất trí đưa ra các biện pháp nhằm phòng chống các vụ tương tự tái diễn như: đẩy mạnh hoạt động giám sát và tăng cường tính minh bạch trong công tác đấu thầu.

Đồng thời với việc thực hiện triệt để những biện pháp do Ủy ban nêu trên thông qua, JICA sẽ hỗ trợ cải cách cơ chế chính sách nhằm phòng chống và tiêu diệt tham nhũng thông qua kênh đối thoại chính sách cũng như hợp tác kỹ thuật. Hơn nữa, thông qua các dự án hợp tác kỹ thuật nhằm nâng cao năng lực của ngành thuế và hải quan, JICA hợp tác hỗ trợ tăng cường tính minh bạch của các dịch vụ hành chính góp phần vào việc tiêu diệt tệ nạn tham nhũng.

IV. Các ví dụ về hợp tác của JICA tại Việt Nam

Ví dụ về hợp tác 1: Dự án xây dựng đường hầm Hải Vân (Hợp tác vốn vay)

Hầm đường bộ lớn nhất Việt Nam với tổng chiều dài 6.280m

Nằm ở giữa đoạn nối liền cố đô Huế và TP Đà Nẵng – đô thị lớn nhất miền Trung, với độ cao khoảng 500m so với mực nước biển, đèo Hải Vân là điểm phức tạp nhất trên quốc lộ 1 nối 2 miền Nam Bắc Việt Nam. Con đường quốc lộ cũ vượt đèo là con đường rất nguy hiểm nhiều đoạn quanh co, khúc khuỷu, thường hay xảy ra nhiều vụ sạt đất đá và tai nạn giao thông.

Sau nhiều năm chờ đợi, công trình xây dựng đường hầm Hải Vân được khởi công vào tháng 8/2000. Với tổng số vốn khoảng 150 triệu đô la và tổng chiều dài đường hầm kể cả cầu và đường dẫn là 6.280m, công trình vĩ đại này được xây dựng với sự tham gia của các công ty xây dựng của Nhật Bản, Hàn Quốc và Việt Nam cùng với khoảng 2000 cán bộ công nhân.

Đóng góp vào sự phát triển của toàn bộ khu vực miền Trung

Trước khi có hầm đường bộ này, để qua đèo Hải Vân phải mất hơn 1,5 tiếng, thì nay chỉ tốn khoảng 10 phút. Trước khi hoàn thành hầm đường bộ, số lượng người lưu thông hàng năm từ năm 2001~2003 chỉ khoảng 9 ~ 12 triệu người, thì nay con số này tăng lên khoảng 19 triệu người trong năm 2007 và năm 2008. Hiệu quả mà đường hầm Hải Vân đem lại chính là việc gia tăng lượng khách du lịch đến cố đô Huế - di sản thế giới. So với con số 750 nghìn khách du lịch vào năm 2004 - trước khi hầm đường bộ hoàn thành, thì đến sau khi hầm đường bộ hoàn thành lượng khách du lịch đạt 1,1 triệu người vào năm 2006 và 1,5 triệu người vào năm 2007.



Sự gắn kết của hợp tác quốc tế

Ông Nguyễn Ngọc Cảnh - lãnh đạo PMU85, một trong những người đã dẫn dắt công trình khó khăn này thành công - khẳng định: “Công trình được hoàn thành vượt qua bao khó khăn là nhờ sự hợp tác về công nghệ của Nhật Bản và việc phát huy tích cực những tiêu chuẩn quốc tế của Việt Nam. Khi bắt đầu công việc, chúng tôi đã rất lúng túng nhưng nhờ thực hiện đúng theo hướng dẫn của JICA mà từng vấn đề một đã được giải quyết. Những kinh nghiệm được tích lũy qua xây dựng công trình này đã giúp Việt Nam nâng cao năng lực quản lý ODA và kỹ thuật xây dựng công trình.”

Hướng tới Việt Nam có thể tự xây được công trình đường hầm

Ông Cảnh cho biết thêm: “Mục tiêu tiếp theo là Việt Nam có thể tự xây dựng được đường hầm. Xây dựng được công trình tương tự như đường hầm Hải Vân đối với Việt Nam còn rất khó khăn, nhưng trong tương lai chúng tôi nhất định sẽ làm được nhờ áp dụng những công nghệ học được của Nhật Bản.”



Ví dụ về hợp tác 2: Dự án Xây dựng Nhà ga Hành khách Quốc tế Sân bay Tân Sơn Nhất (Hợp tác vốn vay)

Nhà ga hành khách quốc tế mới giúp cải thiện tình trạng đông đúc

Từ tháng 7/2007 nhà ga hành khách quốc tế mới của Sân bay Tân Sơn Nhất đã có thể dễ dàng đáp ứng nhu cầu xuất nhập cảnh cho khoảng 10 triệu hành khách/năm, đáp ứng sự phát triển của TP Hồ Chí Minh - một thành phố đầy năng động về kinh tế. Phương châm thiết kế của nhà ga mới là “Tiện lợi cho hành khách khi đi chuyển”. Công trình này được xây dựng dựa trên tham khảo về thiết kế của Sân bay quốc tế Kan-sai, Nhật Bản với cải thiện hệ thống thông các tuyến bay, lắp đặt mới hệ thống băng chuyền vận chuyển hành lý.

Công việc đầy tự hào của những nhà xây dựng chuyên nghiệp Việt Nam - Nhật Bản

Dự án này sử dụng vốn vay Yên đặc biệt với điều kiện các công ty Nhật Bản sẽ là nhà thầu chính còn các công ty Việt Nam là nhà thầu phụ, tạo điều kiện cho việc chuyển giao công nghệ của Nhật Bản cho Việt Nam. Dự án được hưởng ưu đãi đặc biệt với lãi suất 0,2%/năm và thời gian trả nợ 40 năm.

Từ lúc bắt đầu dự án đến khi đạt được đích “hoàn thành nhà ga hành khách quốc tế mới” sử dụng kỹ thuật của Nhật Bản, đã có rất nhiều khó khăn trong việc dung hòa ý kiến giữa 2 phía Việt Nam và Nhật Bản. Ông Vũ Phan Nguyên An, Cục cảng Hàng không miền Nam hồi tưởng lại: “Chúng tôi đã họp rất nhiều lần, có những lúc đã có những tranh luận rất gay gắt.”

Đó là khoảng thời gian mà những suy nghĩ của hai bên xung đột nhau, nhưng các chuyên gia của Việt Nam và Nhật Bản luôn có chung một nguyện vọng: “Mong muốn xây dựng một nhà ga hành khách mới tiện ích cho người sử dụng.”

Ông Yamada Ryohei - tư vấn của Công ty Tư vấn sân bay Nhật Bản nói: “Tôi muốn nhanh chóng cải thiện tình trạng đông đúc để phụ nữ và người già có thể thoải mái ngồi chờ đợi tại sân bay.”

Muốn làm công việc để bọn trẻ tự hào

Đã có những ngày tháng mà những người xây dựng công trình đã phải đối mặt với các mâu thuẫn trong suy nghĩ và cách làm việc. Nhưng các chuyên gia Việt Nam - Nhật Bản luôn có cùng chung ước mơ: “Muốn làm công việc để bọn trẻ tự hào”. Khi nghe ông An thổ lộ rằng: “Tôi đã rất tự hào, niềm tự hào không thể diễn tả nổi khi nghe con mình nói với bạn rằng: “Bố tớ đã xây dựng sân bay này đây”, khuôn mặt của ông Yamada rạng rỡ hẳn lên. Những kỹ thuật siêu việt cùng với nỗ lực không ngừng của các nhà xây dựng chuyên nghiệp Việt Nam - Nhật Bản đã mang đến hơi thở mới cho sân bay Tân Sơn Nhất và sẽ được lưu truyền cho thế hệ mai sau.



Ví dụ về hợp tác 3: Dự án Đào tạo Nguồn nhân lực An toàn Giao thông tại TP Hà Nội (Hợp tác kỹ thuật)

Dự án Phát triển Cơ sở hạ tầng Giao thông Vận tải ở TP Hà Nội (Hợp tác vốn vay)

Muốn truyền đạt những kinh nghiệm của Nhật Bản - Mục tiêu có được văn hóa an toàn giao thông

Cố vấn trưởng Dự án đào tạo nguồn nhân lực an toàn giao thông Hà Nội, ông Takagi Michimasa bình luận “Giao thông tại Hà Nội ngày nay giống như cuộc chiến tranh giao thông mà Nhật Bản đã trải nghiệm trong những năm 60 và 70.” Ông Takagi mong muốn được truyền lại những kinh nghiệm của chính bản thân mình để tình hình giao thông của Hà Nội không tồi tệ hơn.

Chủ thể của giao thông là con người. Điều quan trọng là phải tuyên truyền văn hoá an toàn giao thông tới tất cả người đi đường: người đi ô tô, xe máy và người đi bộ.

Trong dự án này, cảnh sát giao thông Hà Nội được đào tạo về các phương thức xử lý vi phạm giao thông và cách hướng dẫn an toàn cho người tham gia giao thông. Bên cạnh đó, việc đào tạo kỹ thuật viên vận hành Trung tâm quản lý và điều hành giao thông đô thị – một trung tâm với chức năng quản lý đường bộ và đèn tín hiệu theo chế độ thời gian thực – là rất quan trọng. “Lập cơ sở dữ liệu về các vụ tai nạn và số liệu quản lý liên quan sẽ có ích cho xây dựng chính sách và công tác dự báo trong tương lai. Sử dụng hiệu quả bộ dữ liệu này sẽ giúp cho văn hoá an toàn giao thông được lan toả mạnh mẽ hơn nữa tới người dân thành phố.”

Các ngã tư tiêu biểu của Hà Nội làm cho thành phố trở nên hiện đại hơn

- Cầu vượt Ngã Tư Sở, Ngã Tư Vọng và Hàm đường bộ Kim Liên -

Ngã Tư Sở và Ngã Tư Vọng ở trong TP Hà Nội. “Trước đây tắc đường sớm tối rất tồi tệ, ngày mưa có khi phải mất nửa ngày mới thông được.” - ông Nguyễn Sỹ Bảo, Ban quản lý dự án nhớ lại những ngày trước khi có cầu vượt. “Tuy nhiên, để giải quyết tình trạng tắc đường, chúng tôi đã gặp phải vấn đề rất đau đầu là thiếu kinh phí. Vì thế chúng tôi thực sự mong đợi nguồn ODA (vốn vay) của Nhật Bản.”

Kế hoạch được khởi động, các công ty Nhật Bản và Việt Nam đã hợp tác xây dựng cầu vượt, nhưng ban đầu có nhiều khó khăn do sự khác biệt trong cách suy nghĩ và làm việc của Nhật Bản và Việt Nam. Tuy nhiên “Sự khác nhau về văn hoá cũng có điểm lợi” - ông Bảo khẳng định. “Tính cần cù và yêu cầu cao về chất lượng của người Nhật Bản là những ưu điểm cần phải học tập.”

Hàm đường bộ Kim Liên đã hoàn thành vào tháng 10 năm 2009 để chào mừng Đại lễ kỉ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội vào năm 2010.

“Trong tương lai, Hà Nội sẽ thay đổi trở thành một thành phố hiện đại. Ba ngã tư với cấu trúc đẹp đẽ này sẽ là dấu mốc mới tượng trưng cho Hà Nội đang chuyển mình thay đổi.” - ông Bảo tâm sự về ước vọng lớn của mình.



Ngã Tư sở



Giờ cao điểm

Ví dụ về hợp tác 4: Dự án Tăng cường Dịch vụ Y tế tỉnh Hòa Bình (Hợp tác Kỹ thuật)

Nâng cấp thiết bị y tế và thiết lập hệ thống thông tin về bệnh nhân một cách hiệu quả

Cần phải nhanh chóng cải thiện tình hình y tế tại tỉnh miền núi Hòa Bình, nơi các chỉ số y tế về tuổi thọ bình quân thấp và tỉ lệ tử vong của trẻ còn cao so với cả nước. Để giúp nâng cao chất lượng y tế của tỉnh, JICA đã hợp tác với Sở y tế Hòa Bình tập trung hỗ trợ tăng cường chức năng quản lý và chỉ đạo về đào tạo cho các bệnh viện tuyến huyện, thiết lập hệ thống chuyển tuyến^{※1} và tăng cường hoạt động của Phòng chỉ đạo tuyến^{※2}.

Tất cả hướng tới sự hài lòng của người bệnh

Khu nhà kỹ thuật cao của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình được xây dựng bằng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của Nhật Bản. Khẩu hiệu “Tất cả hướng tới sự hài lòng của người bệnh” được treo ngay tại cửa chính của khu nhà là do bác sĩ Trương Quý Dương, Giám đốc bệnh viện khởi xướng và là thông điệp gửi tới toàn thể cán bộ nhân viên bệnh viện. Bác sĩ Dương tâm sự: “Kết quả rõ rệt nhất trong dự án hợp tác kỹ thuật của JICA là sau các khóa đào tạo nâng cao kỹ năng giao tiếp với người bệnh thì các cán bộ y tế của bệnh viện đã bắt đầu suy nghĩ hướng tới người bệnh. Điều này giúp nâng cao chất lượng y tế”.



Cảm động về tính cần cù của các chuyên gia Nhật Bản

Nâng cao chất lượng của dịch vụ y tế không chỉ đơn thuần nâng cao kỹ thuật y tế, mà còn phát triển năng lực đào tạo cho các cán bộ y tế và cải thiện hệ thống y tế của toàn bộ khu vực. Do đó, dự án đã được triển khai nhằm thiết lập hệ thống chuyển tuyến, tăng cường hệ thống quản lý đào tạo giữa các bệnh viện, và nâng cao chất lượng của y tế khu vực.

Ông Nguyễn Văn Qua, Trưởng phòng tổ chức cán bộ của Sở Y tế Hòa Bình nói: “Trong quá trình thực hiện dự án, đã có những lúc khó khăn, nhưng tôi thực sự cảm động về những nỗ lực và tinh thần trách nhiệm của các chuyên gia JICA”. Hơn nữa, ông Quách Đình Thông, Giám đốc Sở y tế cũng nhận định rằng bệnh viện đã có rất nhiều cải thiện nhờ phương thức trao đổi thông tin thường xuyên của Nhật Bản. “Nhờ tăng cường quản lý đào tạo và thiết lập hệ thống chuyển tuyến lấy trọng tâm là phòng chỉ đạo tuyến mà dịch vụ y tế của toàn tỉnh đã được cải thiện rõ rệt. Chúng tôi đặt mục tiêu là sẽ chia sẻ kinh nghiệm này với các bệnh viện khác trong khu vực miền Bắc, và mở rộng hơn nữa tới các bệnh viện trên toàn đất nước Việt Nam”, ông Thông nói.



- ※1 Hệ thống chuyển tuyến cho bệnh nhân là cơ chế giới thiệu và chuyển bệnh nhân tới bệnh viện thích hợp trong tỉnh – huyện dựa trên tình hình sức khỏe của bệnh nhân
- ※2 Phòng chỉ đạo tuyến: Để thu hẹp sự khác biệt giữa các khu vực trong lĩnh vực chăm sóc y tế, các bệnh viện tuyến trên tiến hành hướng dẫn chỉ đạo cho các bệnh viện tuyến dưới

Ví dụ về hợp tác 5: Dự án Hỗ trợ Thực hiện Sáng kiến 3R để góp phần Xây dựng một Xã hội Bền vững ở TP Hà Nội

Khởi động sáng kiến 3R*: Giảm thiểu - Tái sử dụng - Tái chế

Ông Nguyễn Văn Hòa, Phó giám đốc URENCO Hà Nội, lo lắng nếu rác thải của Hà Nội cứ tiếp tục tăng như hiện nay thì trong tương lai bãi xử lý rác thải Nam Sơn sẽ quá tải. “Chúng ta không thể bỏ qua tình hình xấu đi của môi trường như ô nhiễm nguồn nước, chi phí xử lý, mùi hôi thối,... Cần thiết phải có những chính sách, kế hoạch hành động mà các cơ quan hành chính và người dân cùng thực hiện”

Từ tháng 11/2006, JICA và URENCO Hà Nội đã chính thức bắt đầu dự án thực hiện sáng kiến 3R tại TP Hà Nội (3R-HN). 3R-HN là dự án cải thiện môi trường sống một cách tổng hợp thông qua các hoạt động phân loại rác thải, sản xuất phân hữu cơ cũng như giáo dục môi trường tại 4 quận trong thành phố.

Hợp tác của người dân không thể thiếu trong thành công của dự án 3R

Từ khi bắt đầu phân loại rác thải của dự án 3R thì tình trạng vứt rác ra đường đã giảm hẳn tại các địa bàn dự án. Bà Nguyễn Thị Hiền, Hội phụ nữ phường Láng Hạ bày tỏ sự kỳ vọng vào dự án 3R: “Khi được nghe về dự án 3R, tôi đã rất mừng, và thấy yên tâm hơn khi có được sự hợp tác của các chuyên gia Nhật Bản”. Hơn nữa, hiện nay có nhiều tổ chức liên quan được thành lập như: Câu lạc bộ tình nguyện 3R (3R-VC) với sự tham gia của học sinh và người dân ở độ tuổi 20, Câu lạc bộ hành trình xanh (GGC) nơi liên kết những người quan tâm tới vấn đề môi trường.

Đặng Lăng Ngọc, 3R-VC và Đặng Ngọc Phương, GGC chia sẻ: “Rất cần lực lượng trẻ trong những hoạt động giáo dục môi trường và truyền thông hướng tới toàn xã hội. Tôi mong muốn tạo ra được chuyển biến lớn hơn qua tổ chức các sự kiện liên quan”.

Với sự hỗ trợ của nhà tài trợ Toyota và FPT, Câu lạc bộ 3R-VC và GCC đã tổ chức chợ đồ cũ (Hội chợ Mottainai) với những hoạt động như: trao đổi những hàng hóa không dùng, tiến hành giáo dục về môi trường cho trẻ em, phân phát túi sinh thái được sản xuất bằng chất liệu nilon tái chế... để giúp mọi người hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của môi trường.



Hoạt động truyền thông liên tục – chìa khóa thành công

Nói về tương lai của sáng kiến 3R, bà Lương Thị Mai Hương, Trưởng Ban Giáo dục môi trường truyền thông của URENCO tâm sự: “Ở Nhật Bản để có thể phân loại rác thải cũng phải mất 12 năm. Do vậy, cần phải tiến hành các hoạt động truyền thông liên tục để thay đổi phong tục tập quán lâu dài của người dân.”

Dự án 3R-HN bắt đầu được vài năm nhưng hiện nay hoạt động phân loại rác thải cũng đã được thực hiện một cách tự giác ở tại một số khu vực ngoài địa bàn dự án.

Bộ Xây dựng, Cơ quan quản lý chất thải rắn, và TP Hà Nội mong muốn triển khai sáng kiến 3R ra toàn TP Hà Nội và hơn nữa là ra cả những thành phố lớn khác của Việt Nam.



* 3R: Reduce (Giảm thiểu) - Reuse (Tái sử dụng) - Recycle (Tái chế)

Ví dụ về hợp tác 6: Dự án Cải thiện Môi trường Nước Thành phố Hà Nội (Hợp tác Vốn vay)

Bảo vệ Hà Nội khỏi bị ngập lụt

Mưa to kéo dài suốt 3 ngày bắt đầu từ buổi chiều ngày 30/10/2008 với lượng mưa kỉ lục khoảng 700ml. Báo đài truyền đi những hình ảnh về thành phố ngập nước, người dân thành phố vừa lội nước vừa đẩy xe máy hoặc sơ tán bằng những chiếc thuyền nhỏ.

Thiệt hại của thiên tai vượt quá tầm hiểu biết của con người. Nhưng bằng kỹ thuật và nỗ lực, con người có khả năng giảm tối đa những thiệt hại đó. Với khẩu hiệu “Bảo vệ Hà Nội khỏi bị ngập lụt”, “Dự án cải thiện môi trường nước TP Hà Nội” bắt đầu triển khai từ năm 1995.



Thử nghiệm những kết quả của chúng tôi

Hồi tưởng lại về trận mưa năm 2008, ông Sasaki Masaya, Công ty Nippon Koei nói: “Kết quả công việc đã được thử nghiệm. Chúng tôi đã lo lắng không biết trạm bơm hoạt động có như mong muốn hay không.” Trạm bơm Yên Sở với 11 máy bơm lớn với công suất 45t nước/giây sẽ hút nước từ 4 con sông chảy trong nội thành đã được kè (như sông Tô Lịch) rồi đưa nước ra sông Hồng nhờ hệ thống cống thoát nước. Tuy nhiên lượng mưa lớn hơn dự đoán đã gây ngập cả phần trung tâm của Trạm bơm Yên Sở.

Với quyết tâm phải bảo vệ trạm bơm, từ sáng ngày 31 các bao cát đã được đắp đê ngăn cho nước không tràn vào trạm bơm. “Nhưng quan trọng là không biết có thể tát hết nước ra được như dự tính không. Thực sự tôi chỉ biết cầu nguyện.” ông Sakai nói.

Ông Sasaki cho biết thêm: “Trước đây ở Hà Nội với lượng mưa như vậy phải mất đến 2 tháng nước mới thoát hết, nhưng lần này chỉ mất khoảng 1 tuần là nước đã thoát hết rồi. Trạm bơm đã cho kết quả đúng như dự tính. Tôi rất mừng là nước rút nhanh giúp người dân có thể quay lại cuộc sống thường nhật và hạn chế được những thiệt hại về kinh tế.”

Quan trọng là phải biết kết hợp hiệu quả hệ thống sông nước

“Đúng như tên gọi của thành phố, Hà Nội được bao bọc bởi những con sông. Ông Phạm Văn Cường, Ban quản lý dự án tâm sự: “Nước là tài nguyên không thể thiếu trong sinh hoạt cũng như kinh doanh, song có quá nhiều nước cũng gây ra không ít khó khăn.”

Cho đến những năm 90, Hà Nội luôn gặp phải những vấn đề chất lượng nước xấu, vấn đề về vệ sinh, tác nhân gây ra các bệnh truyền nhiễm như: sốt xuất huyết, bệnh về mắt... Những thành công của Dự án giúp khống chế bệnh tật và ổn định cuộc sống cho người dân thành phố.

Tăng trưởng kinh tế, mở rộng thành phố cùng với gia tăng dân số và phát triển kinh doanh, Hà Nội đang đứng trước yêu cầu phải có hệ thống xử lý nước một cách hiệu quả. “Trong tương lai, cùng với việc giảm thiệt hại do ngập lụt, cần phải xem xét đến cả vấn đề xử lý nước ô nhiễm. Hà Nội có nhiều ao hồ, và tôi mong muốn Hà Nội sẽ trở thành một thành phố với những hồ nước trong xanh như hồi tôi còn nhỏ.”, ông Cường tâm sự về ước mơ của mình.



Trạm bơm Yên Sở

Ví dụ về hợp tác 7: Quản lý Bảo tồn Di tích Làng cổ Đường Lâm (Cử tình nguyện viên)

Tình nguyện viên tham gia vào các hoạt động bảo tồn di tích lịch sử

Cách Hà Nội khoảng 60km, làng cổ Đường Lâm được bao quanh bởi những cánh đồng bát ngát. Ta có thể bắt gặp phong cảnh Việt Nam xa xưa với những ngôi nhà bằng bức tường đất nâu nhạt, những con đường nhỏ bằng đá ong và khắp nơi lan tỏa mùi thơm nồng của rơm rạ cháy.

Để gìn giữ bảo tồn những cảnh quan truyền thống này, JICA cùng với Ban quản lý di tích làng cổ Đường Lâm đã triển khai chương trình bảo tồn làng cổ từ đầu năm 2007. Được cử đến làm việc tại Ban quản lý di tích Làng cổ Đường Lâm, hai Tình nguyện viên Hợp tác Hải ngoại Nhật Bản (JOCV) cùng với các cán bộ của Ban đã hợp tác xây dựng kế hoạch phát triển địa phương và quản lý trùng tu các ngôi nhà cổ đã được công nhận là di tích văn hóa.

Truyền cho thế hệ mai sau những kinh nghiệm của cha ông qua những công trình kiến trúc đã lưu giữ đến ngày nay

Tình nguyện viên hiện đang đảm nhận việc trùng tu bảo tồn ngôi nhà cổ của gia đình anh Hùng, tâm sự: “Trong những công trình kiến trúc mang tính lịch sử luôn lưu giữ kỷ niệm của những người đã sống trong quá khứ mà tiền bạc không mua được, cũng như những kinh nghiệm của cha ông. Xây mới hay thay thế bằng nguyên liệu mới là việc đơn giản nhưng anh Hùng và những người thợ mộc trong làng cùng với Ban quản lý đã cùng tìm ra những phương pháp trùng tu mà vẫn giữ nguyên hiện trạng.”

Trải qua năm tháng, ngôi nhà cổ cũng bị hư hại nhiều. Anh Hùng nói: “Tôi đã nghĩ sẽ sửa mới từng phần ngôi nhà. Tôi mong muốn với sự giúp đỡ của tình nguyện viên để ngôi nhà cổ 400 năm tuổi này sẽ có thể “sống” thêm được 100 năm nữa”. Vấn đề nan giải nhất trong công tác bảo tồn chính là việc người dân vẫn đang sống trong các ngôi nhà cổ đó. “Chúng tôi đang cố gắng để người dân tuyệt đối không cảm thấy bị thúc ép mà dần dần có thể hiểu được qua thời gian.” tình nguyện viên cho biết thêm.



Nhiếp ảnh: Quỳnh Ngân

Hướng tới được công nhận là di sản thế giới

Để vừa thực hiện bảo tồn, trùng tu những ngôi nhà cổ mà cũng là môi trường sống cho người dân, cần phải có nền tảng kinh tế. Do vậy, Ban quản lý di tích làng cổ Đường Lâm cùng với tình nguyện viên đang nỗ lực phát triển du lịch có quan tâm đến môi trường sống của người dân. Về vấn đề này ông Phạm Hùng Sơn, Giám đốc Ban quản lý cho hay “Đường Lâm là một ngôi làng “sống” với những người dân vẫn đang sinh sống. Do vậy cần thiết phải có chính sách vừa đảm bảo kinh tế vừa bảo toàn môi trường sống cho người dân”, và ưu tiên số một vẫn là đảm bảo cuộc sống sinh hoạt cho người dân.

Phải bảo tồn một cách tổng hợp cả những ngôi nhà cổ đã được chỉ định và cả những tài sản văn hóa hữu hình và vô hình như: lễ hội mùa màng, làn điệu dân ca (chèo)... “Chúng tôi sẽ hợp tác với các chuyên gia của Nhật Bản để hướng tới việc đăng ký làng cổ vào di sản thế giới. Đăng ký di sản thế giới đó là mục tiêu của quốc gia và cũng là ước nguyện của chính cá nhân tôi.” Ông Sơn tâm sự thêm.

Ví dụ về hợp tác 8: Phát huy những kiến thức và kỹ thuật của thế hệ tiền bối (Cử Tình nguyện viên)

“Chúng tôi hy vọng những kỹ thuật và kinh nghiệm tích lũy ở Nhật sẽ giúp ích được cho các nước đang phát triển”

Đó là chia sẻ của các Tình nguyện viên (TNV) cao cấp Nhật Bản. Vào thời điểm tháng 12 năm 2011, hiện đang có 23 TNV cao cấp hoạt động tại các tỉnh thành trên toàn quốc của Việt Nam. Với kinh nghiệm xã hội phong phú, những TNV cao cấp hoạt động trên nhiều lĩnh vực như giáo dục, y tế, nông nghiệp, du lịch, giao thông và công nghiệp, hỗ trợ ứng phó tại hiện trường với các vấn đề về kinh tế xã hội của Việt Nam nảy sinh do tăng trưởng kinh tế cao.

Một trong số đó là hỗ trợ phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ

Với mức nhập siêu khoảng 12,6 tỷ USD/năm, Việt Nam thường xuyên phải nhập các linh kiện của các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho nền kinh tế đang phát triển. Chính vì vậy, cùng với việc phát triển kinh tế, vấn đề nhập siêu ngày càng trở nên đáng lo ngại. Với mục tiêu trở thành nước công nghiệp vào năm 2020, trước khi hàng rào thuế quan giữa các nước ASEAN trong khu vực được dỡ bỏ, Việt Nam cần phải nâng cao tỷ lệ nội địa hóa cung cấp linh phụ kiện, nói cách khác cần phải nhanh chóng phát triển nền công nghiệp hỗ trợ.

Vì vậy Việt Nam rất cần tới kỹ thuật và kinh nghiệm của một cường quốc công nghiệp như Nhật Bản. Là những chuyên gia lâu năm có kinh nghiệm chuyên môn và kỹ thuật cao, phần lớn các TNV cao cấp Nhật Bản đến Việt Nam mang theo cả ước mơ và kì vọng sẽ áp dụng những kinh nghiệm của thời kì phát triển kinh tế cao độ tại Nhật Bản trước đây để góp phần phát triển kinh tế xã hội Việt Nam. Các TNV hướng dẫn và phát huy những kinh nghiệm chuyên môn của mình hỗ trợ nâng cao sản xuất, quản lý chất lượng trong các ngành gia công nhựa, mạ và gia công kim loại, ... cho đối tượng là các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Một TNV cao cấp đang hỗ trợ doanh nghiệp tại TP Hà Nội cho biết: “Có không ít các doanh nghiệp Việt Nam đã vui mừng vì sự hỗ trợ của chúng tôi. Cũng có những lúc tôi cảm thấy không được vui vì kết quả không như mình mong đợi, tuy nhiên điều đó đã giúp tôi hiểu thêm được về sự khác biệt trong cách làm việc của người dân nơi đây”.

Cùng với tăng trưởng kinh tế giao thông nghiêm trọng đang ngày càng trở thành vấn đề xã hội

Một TNV vốn có kinh nghiệm lâu năm trong cải thiện đường bộ và đề xuất giải pháp cải thiện tình hình tai nạn giao thông cho chính quyền địa phương Nhật Bản..., hiện đang nỗ lực nhằm cải thiện tình trạng giao thông ở Hà Nội. Sau khi được phái cử, ông đã có những đóng góp đáng kể vào việc triển khai các biện pháp cụ thể làm giảm tải tình trạng giao thông như mở rộng những đoạn đường dẫn và các nút giao thông.

“Trong quản lý giao thông có những việc có thể giải quyết trong thời gian ngắn hoặc tạm thời nhưng cũng có những vấn đề không thể giải quyết ngay được. Để giải quyết được các vấn đề về đường bộ thì cần song song thực hiện xây dựng các luật lệ liên quan cũng như quản lý hợp lý cầu đường và không thể thiếu được sự hợp tác từ phía người dân. Đây là vấn đề cần sự nỗ lực trường kì và quyết tâm cao độ.

Các TNV cao cấp hoạt động trong lĩnh vực giao thông và hỗ trợ công nghiệp tập trung chủ yếu tại hai thành phố lớn, còn trong các lĩnh vực như giảng dạy tiếng Nhật, quản lý vận hành trang thiết bị y tế, vệ sinh gia cầm... thì hoạt động tại các địa phương khác của Việt Nam.

Các TNV cao cấp Nhật Bản, dù chuyên môn, nội dung công việc, hay nơi công tác khác nhau nhưng họ đều có chung một mong muốn là được đóng góp sức mình để phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam. Trong quá trình hoạt động dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng các TNV luôn cảm thấy hạnh phúc khi được nhìn thấy thành quả hoạt động của chính mình. Hình ảnh tương lai của Việt Nam sau một thập kỷ được phản chiếu trong những đôi mắt của các tình nguyện viên.

